

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 05-7-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Trung
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Nhó

Bà Khưu Liên Dung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:*** Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Anh T, sinh ngày 27/5/1982, tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 02, Khóm 3, Phường 2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 17/6, Khóm 4, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Sửa điện thoại; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Long H, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1958; anh chị em ruột 02 người, lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983; vợ là bà Lâm Thị Mỹ N (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2004; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị khởi tố bị can ngày 06/01/2022 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Anh T là người nghiện ma túy. Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 10/12/2021, bị cáo T điều khiển xe mô tô loại Dream, biển kiểm soát 94K1-115.94 đến Hẻm không số, khu vực Cầu Số 4, thuộc Khóm 6, Phường 7, thành phố B, tỉnh

Bạc Liêu và gặp một người thanh niên (*không rõ lai lịch và địa chỉ*) hỏi mua một bạch ma túy với giá 1.800.000 đồng. Sau khi nhận ma túy, bị cáo T cất giấu bạch ma túy vào túi quần bên trái, phía trước và điều khiển xe về nhà số 17/6, Khóm 4, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu rồi lấy ma túy ra sử dụng. Sau đó, bị cáo T cất giấu bạch ma túy còn lại vào trong bóp da màu đen của bị cáo để sử dụng dần. Đến khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 17/12/2021, bị cáo T mang theo bạch ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1-115.94 đến khu vực khóm T, Phường 8, thành phố B thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật. Quá trình điều tra, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận Giám định số 11/KLGD-PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: “Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong bạch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 1,76502 gam”.

Tại bản Cáo trạng số: 60/CT-VKS-HS, ngày 06/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Lý Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Anh T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 1,72586 gam và 01 cây kéo bằng kim loại; 01 hộp bằng kim loại màu trắng, có nắp đậy màu cam, trên nắp có chữ Dr.Jart+, dạng hình lập phương, kích thước 8,5cm x 8,5cm x 7,5cm, bên trong có 01 bình thủy tinh, có nắp đậy hình hoa văn và 01 ống thủy tinh hình phễu theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

- Bị cáo T thừa nhận khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lý Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo T phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Bản kết luận Giám định số: 11/KLGD-PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bạc Liêu; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17/12/2021 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 17/12/2021, tại khóm T, phường 8, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lý Anh T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy loại Methamphetamine trong bóp da màu đen trong túi quần bên phải của bị cáo, có khối lượng 1,76502 gam để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo T có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên hành vi nêu trên của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét thấy, hành vi mua ma túy loại Methamphetamine về cất giấu để sử dụng của bị cáo T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân phát sinh tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo T biết rõ hành vi mua ma túy về cất giấu là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo T đã thực hiện hành vi phạm tội, cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục, răn đe và cải tạo ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và đề phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên xác nhận của Nguyễn Quốc K và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, cùng dòng chữ 11/GĐMT-2022 (khối lượng ma túy còn lại sau giám định).

+ 01 (một) gói niêm phong được đánh số thứ tự 05, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lý Anh T, chữ ký xác nhận của Điều tra viên Phạm Hữu N, chữ ký xác nhận của Nguyễn Quang T – người chứng kiến, chữ ký xác nhận của Dương Việt T, chữ ký dấu tên Đại úy Sơn Thanh B – Phó Trưởng Công an Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an Phường 8, thành phố Bạc Liêu (Cây kéo).

+ 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Lý Anh T, Nguyễn Thị Thu V, chữ ký xác nhận của Điều tra viên Đinh Thanh D, chữ ký xác nhận của Ngô Văn L - người chứng kiến, chữ ký dấu tên Thiếu tá Trương Minh T – Phó Trưởng Công an Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an Phường 3, thành phố Bạc Liêu, cùng dòng chữ “Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá”.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T, Cơ quan điều tra đã chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5] Đối với hành vi của người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T vào ngày 10/12/2021 tại Khóm 6, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Cơ quan điều tra thuộc Công an thành phố Bạc Liêu đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 35/QĐ-ĐCSMT ngày 01/03/2022 để điều tra xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Như đã phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Anh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên xác nhận của Nguyễn Quốc K và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, cùng dòng chữ 11/GĐMT-2022 (*khối lượng ma túy còn lại sau giám định*).

+ 01 (một) gói niêm phong được đánh số thứ tự 05, trên gói niêm phong có chữ ký ghi tên Lý Anh T, chữ ký xác nhận của Điều tra viên Phạm Hữu N, chữ ký

xác nhận của Nguyễn Quang T – người chứng kiến, chữ ký xác nhận của Dương Việt T, chữ ký dấu tên Đại úy Sơn Thanh B – Phó Trưởng Công an Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an Phường 8, thành phố Bạc Liêu (*Cây kéo*).

+ 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký xác nhận của Lý Anh T, Nguyễn Thị Thu V, chữ ký xác nhận của Điều tra viên Đinh Thanh D, chữ ký xác nhận của Ngô Văn L - người chứng kiến, chữ ký dấu tên Thiếu tá Trương Minh T – Phó Trưởng Công an Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu và dấu mộc tròn màu đỏ của Công an Phường 3, thành phố Bạc Liêu, cùng dòng chữ “*Bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá*”.

(Vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo Biên bản giao nhận vật chứng được lập ngày 13/5/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Quốc Trung